

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN NAM INVESTMENT TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108128573

3. Ngày thành lập: 11/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 7 dãy 8, khu TT viện 103, ngõ 1 đường Phùng Hưng, tổ dân phố 12, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
2.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
3.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
9.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
10.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
15.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
16.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

17.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Điều hành tua du lịch	7912
26.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
27.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
28.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
29.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
30.	Đại lý du lịch	7911
31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
36.	Bốc xếp hàng hóa	5224
37.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
38.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
41.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Bán buôn gạo	4631
44.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
45.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
46.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
47.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
48.	Dịch vụ đóng gói	8292
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
51.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát, côn trùng	0149
52.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
53.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
54.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; + Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; + Bán buôn cao su; + Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; + Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
55.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
58.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
59.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
60.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
61.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
62.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
63.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
64.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
65.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
66.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
67.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
68.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
69.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
70.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
71.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791

72.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
73.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
74.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
75.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
76.	Hoạt động thú y Chi tiết: - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc; - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi; - Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y; - Nghiên cứu chuyên khoa hoặc chuẩn đoán khác liên quan đến động vật; - Hoạt động cấp cứu động vật	7500(Chính)

6. Vốn điều lệ: 1.700.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAM THỊ THU TRANG	Số nhà 7 dãy 8, khu TT viện 103, ngõ 1 đường Phùng Hưng, tổ dân phố 12, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	850.000.000	50,000	001192002690	
2	QUÁCH VIỆT ANH	Số nhà 49, ngõ Hoà Bình 7, đường Minh Khai, tổ 23, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	850.000.000	50,000	001083006181	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: QUÁCH VIỆT ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083006181

Ngày cấp: 10/02/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 49, ngõ Hoà Bình 7, đường Minh Khai, tổ 23, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 73, tổ 10, Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội